

Bình Định, ngày 20 tháng 1 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định,
- Điện thoại: (0256) 3946877
- Fax: (0256)3946878
- Email: thuydiendinhbinh@gmail.com
- Vốn điều lệ: 82.300.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TDB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: TDB đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn UPCOM, chưa niêm yết chứng khoán nên chưa thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2024/NQ-ĐHD	26/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT, không điều hành	24/5/2023	
02	Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT, không điều hành	24/5/2023	
03	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyền	Thành viên HĐQT, không điều hành	24/5/2023	
04	Phạm Như Hoàng	Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành	24/5/2023	
05	Nguyễn Thái Bình	Thành viên HĐQT, không điều hành	24/5/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Hội đồng Quản trị Công ty trong năm 2024 đã tổ chức 04 cuộc họp để giám sát, đưa ra các chỉ đạo, quyết định kịp thời đối với Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận để xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Thái Văn Thắng	4	100%	
2	Ông Nguyễn Tiến Hải	4	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyền	4	100%	
4	Phạm Như Hoàng	4	100%	
5	Nguyễn Thái Bình	4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện sát sao nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty. Trong số 5 thành viên Hội đồng quản trị có 01 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành trong công ty với chức vụ Giám đốc. Đối với các thành viên khác không trực tiếp điều hành, việc cung cấp thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo,

giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Giám đốc Công ty đã báo cáo định kỳ về tình hình SXKD, tình hình tài chính của Công ty. Đối với các báo cáo Quý Giám đốc thực hiện báo cáo trong các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc báo cáo bằng văn bản để Hội đồng quản trị nắm rõ diễn biến các hoạt động của Công ty và kịp thời có ý kiến chỉ đạo. Báo cáo tình hình SXKD hằng ngày được thực hiện qua các phương thức điện tử.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động trong Công ty như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn, ...

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty cũng đã nỗ lực hết mình để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do các cổ đông đề ra trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm gần nhất.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: TDB không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/QĐ-HĐQT	16/1/2024	Phê duyệt quyết toán chi phí sản xuất hoàn thành các hạng mục sửa chữa Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
2	02/2024/QĐ-HĐQT	16/1/2024	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần I năm 2024	100%
3	03/2024/QĐ-HĐQT	29/1/2024	Khen thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2023	100%
4	04/2024/QĐ-HĐQT	29/1/2024	Khen thưởng hoàn thành vượt kế hoạch LNST năm 2023	100%
5	05/2024/QĐ-HĐQT	29/1/2024	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 (Bản không CCCD/CMND)	100%
6	06/2024/QĐ-HĐQT	29/1/2024	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 (Bản đầy đủ)	100%
7	07/2024/QĐ-HĐQT	19/2/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	08/2024/QĐ-HĐQT	06/03/2024	Phê duyệt chi phí hoạt động năm 2024	100%
9	09/2024/TM-HĐQT	03/04/2024	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần II năm 2024	100%
10	10/2024/QĐ-HĐQT	02/05/2024	Chi cổ tức còn lại năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024	100%
11	11/2024/TM-HĐQT	09/07/2024	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần III năm 2024	100%
12	12/2024/QĐ-HĐQT	19/7/2024	Tạm ứng quỹ khen thưởng, phúc lợi 6 tháng đầu năm 2024	100%
13	13/2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu Sửa chữa Van đĩa tổ máy H2	100%
14	14/2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	100%
15	15/2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 (Bản đầy đủ)	100%
16	16/2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 (Bản không CCCD/CMND)	100%
18	17/2024/QĐ-HĐQT	05/08/2024	Tạm dừng thực hiện gói thầu sửa chữa van đĩa tổ máy H2	100%
19	18/2024/QĐ-HĐQT	22/08/2024	Phê duyệt mua sắm MBA 4.200kVA-35/22/6,3 kV	100%
20	19/2024/QĐ-HĐQT	23/08/2024	Thành lập TCG và TTD mua sắm MBA 4.200kVA-35/22/6,3kV	100%
21	20/2024/QĐ-HĐQT	04/09/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm MBA 4.200-35/22/6,3kV	100%
22	21/2024/QĐ-HĐQT	12/09/2024	Phê duyệt E-HSMT, gói thầu cung cấp MBA 4.200-35/22/6,3kV	100%
23	22/2024/QĐ-HĐQT	11/10/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu cung cấp MBA 4.200-35/22/6,3kV	100%
24	23/2024/QĐ-HĐQT	17/10/2024	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần IV năm 2024	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
25	24/2024/QĐ-HĐQT	12/12/2024	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Xuân Toàn	Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách	24/5/2023	Kỹ sư hệ thống điện; Kỹ sư cơ khí động lực
2	Bà Lê Thị Xuân Loan	Kiểm soát viên	24/5/2023	Cử nhân kinh tế
3	Ông Tăng Trần Nhân	Kiểm soát viên	24/5/2023	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Xuân Toàn	02	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Xuân Loan	02	100%	100%	
3	Ông Tăng Trần Nhân	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành :

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tích cực, chủ động giúp Công ty phát triển vững chắc. Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề ra các mục tiêu, kế hoạch để Ban giám đốc thực hiện, các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Ban điều hành chỉ đạo các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng điều lệ, các quy trình, quy chế của Công ty, các quy định của Nhà nước. Các hoạt động của Ban giám đốc chủ động tích cực để ứng phó với những thay đổi về thời tiết ảnh hưởng đến lượng nước về hồ, nghiên cứu phương án phát điện để nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác điều hành sản xuất tại Công ty ổn định, phát huy tối đa công suất các

tổ máy trong mùa khô.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát; Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự. Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty.

Thông tin liên lạc giữa Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh qua tin nhắn và email về tình hình vận hành nhà máy cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS: không

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Như Hoàng, Giám đốc	14/4/1980	Thạc sỹ mạng, Kỹ sư hệ thống điện	Bổ nhiệm ngày 24/5/2023;
2	Ông Võ Thắng Huynh, Phó giám đốc	16/5/1978	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm lại ngày 26/6/2023

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trương Đình Du	06/05/1959	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 01/8/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Phụ trách quản trị công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Chủ tịch HĐQT - ông Thái Văn Thắng - Chương trình đào tạo Quản lý Tập đoàn, Tài chính, Ngân hàng và Bảo hiểm cho Lãnh đạo các đơn vị cấp 2, 3 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Khoa quản trị kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội cấp năm 2007.

- Phó Giám đốc - ông – Võ Thắng Huynh - Chương trình đào tạo Năng lực quản trị cho quản lý cấp trung năm 2019.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Tổng công ty Điện lực miền Trung		25/ 10/ 2004			Sở hữu 24,06%/ VĐL
2	Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt		24/1/2019			Sở hữu 14,07%/ VĐL
3	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	24/5/2023			Sở hữu 0,36% /VĐL
3.1	Phạm Thị Thu Trang		24/5/2023			Vợ, sở hữu 1,54%/VĐL
3.2	Lê Kỳ Anh		24/5/2023			Con rể, sở hữu 0,01%/VĐL
3.3	Thái Như Quỳnh		24/5/2023			Con
3.4	Nguyễn Minh Trình		24/5/2023			Con rể
3.5	Thái Nguyên Thảo		24/5/2023			Con
3.6	Thái Minh Nhân		24/5/2023			Con
3.7	Thái Thị Mua		24/5/2023			Chị ruột
4	Phạm Như Hoàng	TV HĐQT- Giám đốc	24/5/2023			
4.1	Phạm Thị Trúc		24/5/2023			Mẹ ruột, sở hữu 0,231%/VĐL
4.2	Lê Thị Thanh		24/5/2023			Vợ
4.3	Lê Văn Anh		24/5/2023			Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
4.4	Nguyễn Thị Thu		24/5/2023			Mẹ vợ
4.5	Phạm Mai Phương		24/5/2023			Con nhỏ
4.6	Phạm Lê Khánh An		24/5/2023			Con nhỏ
4.7	Phạm Thị Thu Trang		24/5/2023			Em ruột
4.8	Tổng công ty điện lực miền Trung		24/5/2023			Người đại diện vốn
5	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT	24/5/2023			
5.1	Đặng Thị Phượng		24/5/2023			Mẹ đẻ
5.2	Phạm Thùy Trang		24/5/2023			Vợ
5.3	Nguyễn Hà Phương		24/5/2023			Con đẻ
5.4	Nguyễn Thế Nam		24/5/2023			Con đẻ
5.5	Nguyễn Quỳnh Lam Phương		24/5/2023			Con đẻ
5.6	Nguyễn Tiến Minh		24/5/2023			Anh ruột
5.7	Lưu Hương Giang		24/5/2023			Chị dâu
5.8	Phạm Thị Thùy Vinh		24/5/2023			Mẹ vợ
5.9	Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt		24/1/2019			Phụ trách bộ phận Quản lý danh mục

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
5.10	Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam					TV HĐQT
6	Nguyễn Thị Ánh Tuyên	TV HĐQT	24/5/2023			
6.1	Trần Thị Bích Ngọc		24/5/2023			Mẹ chồng
6.2	Nguyễn Trần Việt Quốc		24/5/2023			Chồng
6.3	Nguyễn Ngọc Cát Tiên		24/5/2023			Con gái
6.4	Nguyễn Nguyên Anh Tuyên		24/5/2023			Con trai
6.5	Nguyễn Văn Phái		24/5/2023			Anh trai
6.6	Nguyễn Văn Phúc		24/5/2023			Anh trai
6.7	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		24/5/2023			Chị gái
6.8	Nguyễn Thị Ánh Hồng		24/5/2023			Chị gái
6.9	Nguyễn Thanh Xuân		24/5/2023			Anh rể
6.10	Tổng công ty điện lực miền Trung		24/5/2023			Người đại diện vốn
7	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	24/5/2023			Sở hữu 0,1%/VĐL
7.1	Nguyễn Phú Ninh		24/5/2023			Cha
7.2	Nguyễn Thị Hẹn		24/5/2023			Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
7.3	Nguyễn Văn Phú		24/5/2023			Cha vợ, sở hữu 0,701%/VĐL
7.4	Hồ Thị Hữu		24/5/2023			Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Nam Phương		24/5/2023			Vợ, sở hữu 0,409%/VĐL
7.6	Nguyễn Hồ Phương Di		24/5/2023			Còn nhỏ
7.7	Nguyễn Hồ Phương Nghi		24/5/2023			Còn nhỏ
7.8	Nguyễn Phú Phong		24/5/2023			Anh ruột
7.9	Nguyễn Thị Nhật Lệ		24/5/2023			Em ruột
7.10	Nguyễn Đại Nghĩa		24/5/2023			Em vợ
7.11	Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định		07/5/2020			Phó trưởng phòng QL&CT
8	Võ Thắng Huynh	Phó Giám đốc	26/6/2023			
8.1	Võ Thắng Hòa		26/6/ 2023			Anh ruột
8.2	Võ Thắng Hiệp		26/6/ 2023			Anh ruột
8.3	Hồ Thị Thu		26/6/ 2023			Chị dâu
8.4	Võ Thị Kim Loan		26/6/ 2023			Chị ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
8.5	Võ Văn Sương		26/6/ 2023			Anh rể
8.6	Võ Thị Kim Phượng		26/6/ 2023			Chị ruột
8.7	Nguyễn Thanh Hùng		26/6/ 2023			Anh rể
8.8	Võ Thắng Hoàng		26/6/ 2023			Anh ruột
8.9	Nguyễn Đăng Nhi Khoa		26/6/ 2023			Chị dâu
9	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	01/8/2023			Sở hữu 1,24%/VĐL
9.1	Hồ Thị Mỹ Tuyết		01/8/2023			Vợ
9.2	Hồ Quang Danh		01/8/2023			Con
9.3	Nguyễn Thị Diễm Phương		01/8/2023			Con dâu
9.4	Trương Hồ Anh		01/8/2023			Con
9.5	Bùi Vũ Triệu		01/8/2023			Con rể
9.6	Trương Trọng Nhân		01/8/2023			Con
9.7	Nguyễn Trần Lệ Quyên		01/8/2023			Con dâu
9.8	Trương Thị Phi Phụng		01/8/2023			Em ruột
9.9	Nguyễn Bình Sơn		01/8/2023			Em rể, sở hữu 0,365%/VĐL
9.10	Trương Đình Vũ		01/8/2023			Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
9.11	Vương Hồng Lợi		01/8/2023			Em dâu
10	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS chuyên trách	24/5/2023			Sở hữu 1,47%/VĐL
10.1	Phan Thị Xuân Hương		24/5/2023			Vợ, sở hữu 0,44%/VĐL
10.2	Trần Phương Quỳnh Hoa		24/5/2023			Con
10.3	Phạm Nguyễn Hiền Nhân		24/5/2023			Con rể
10.4	Trần Phương Quỳnh Trang		24/5/2023			Con
10.5	Trần Duy Bình		24/5/2023			Con
10.6	Trần Xuân Thái		24/5/2023			Anh ruột
10.7	Nguyễn Thị Hà		24/5/2023			Chị dâu
10.8	Nguyễn Thị Ngọc Lệ		24/5/2023			Chị dâu
10.9	Trần Xuân Thân		24/5/2023			Em ruột
10.10	Hoàng Thị Loan		24/5/2023			Em dâu
10.11	Trần Thị Thu Thiên		24/5/2023			Em ruột
10.12	Võ Quang Trung		24/5/2023			Em rể
10.13	Trần Thị Thu Tuyết		24/5/2023			Em ruột
10.14	Trần Đông Phong		24/5/2023			Em rể
10.15	Trần Thị Thu Sương		24/5/2023			Em ruột
11	Tăng Trần Nhân	TV BKS	24/5/2023			
11.1	Tăng Tấn Ngân		24/5/2023			Cha ruột, sở hữu 0,234%/VĐL

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
11.2	Trần Thị Thùy Chinh		24/5/2023			Mẹ
11.3	Nguyễn Như Tùng		24/5/2023			Cha vợ
11.4	Nguyễn Thị Như Bình		24/5/2023			Vợ
11.5	Tăng Khánh Quỳnh		24/5/2023			Con gái
11.6	Tăng Tuấn Khanh		24/5/2023			Con trai
11.7	Tăng Minh Quân		24/5/2023			Em trai
11.8	Hoàng Thị Hồng Oanh		24/5/2023			Em dâu
11.9	Tăng Thị Khánh Vy		24/5/2023			Em gái
11.10	Phạm Quốc Phú		24/5/2023			Em rể
11.11	Nguyễn Như Bách		24/5/2023			Anh vợ
11.12	Châu Kim Chúc		24/5/2023			Chị Dâu
11.13	Nguyễn Thị Như Hòa		24/5/2023			Chị vợ
11.14	Đặng Hữu Linh		24/5/2023			Anh rể
11.15	Tổng công ty điện lực miền Trung		24/5/2023			Chuyên viên Ban KTNB & GSTC
12	Lê Thị Xuân Loan	TV BKS	24/5/2023			Sở hữu 2,43%/VĐL

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
12.1	Huỳnh Ngọc Việt		24/5/2023			Chồng
12.2	Huỳnh Ngọc Lê Anh	Nhân viên VP	24/5/2023			Con ruột, Sở hữu 0,218%/VĐL
12.3	Huỳnh Ngọc Minh Phước		24/5/2023			Con
12.4	Phan Thị Châu		24/5/2023			Mẹ ruột
12.5	Lê Văn Trung		24/5/2023			Anh ruột
12.6	Lê Thị Xuân Liên		24/5/2023			Chị ruột, sở hữu 0,182%/VĐL
12.7	Lê Quang Lanh		24/5/2023			Anh rể
13	Phan Thành Hiệp	Người phụ trách QT kiêm thư ký	1/8/2023			
13.1	Phan Thị Xuân Tiên		1/8/2023			Chị ruột, sở hữu 0,047%/VĐL
13.2	Phạm Ngọc Thạch		1/8/2023			Anh rể
13.3	Phan Thị Xuân Bông		1/8/2023			Chị ruột, sở hữu 0,060%/VĐL
13.4	Phạm Đào Nguyên		1/8/2023			Anh rể
13.5	Phan Thị Xuân Hương		1/8/2023			Chị ruột, sở hữu 0,44%/VĐL
13.6	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS chuyên trách	1/8/2023			Anh rể, sở hữu 1,47%/VĐL
13.7	Phan Thành Tuấn		1/8/2023			Anh ruột, sở hữu 0,542%/VĐL
13.8	Đỗ Thị Ngọc Quýt		1/8/2023			Chị dâu
13.9	Trương Thị Kim Hường		1/8/2023			Vợ
13.10	Phan Thành Dũng		1/8/2023			Con
13.11	Phan Thành Trung		1/8/2023			Con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông

lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn		-Bán điện, sản lượng: 56,384 triệu kWh, - Tổng giá trị giao dịch trước thuế VAT: 66,88 tỷ đồng	Theo Hợp đồng mua bán điện số : 05/2011/ĐINGJBÌNH/EVN CPC-DHP ngày 31/5/2011(hợp đồng theo mẫu được Bộ công thương ban hành)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
Không có giao dịch									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2024):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	29.250	0,36	
1.1	Phạm Thị Thu Trang		127.000	1,54	
1.2	Lê Kỳ Anh		500	0,01	
1.3	Thái Như Quỳnh				
1.4	Nguyễn Minh Trinh				
1.5	Thái Nguyên Thảo				
1.6	Thái Minh Nhân				
1.7	Thái Thị Mua				
2	Phạm Như Hoàng	TV HĐQT- GD			
2.1	Phạm Thị Trúc		19.000	0,231	
2.2	Lê Thị Thanh				
2.3	Lê Văn Anh				
2.4	Nguyễn Thị Thu				
2.5	Phạm Mai Phương				
2.6	Phạm Lê Khánh An				
2.7	Phạm Thị Thu Trang				
3	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT			
3.1	Đặng Thị Phượng				
3.2	Phạm Thùy Trang				
3.3	Nguyễn Hà Phương				
3.4	Nguyễn Thế Nam				
3.5	Nguyễn Quỳnh Lam Phương				
3.6	Nguyễn Tiến Minh				
3.7	Lưu Hương Giang				
3.8	Phạm Thị Thùy Vinh				
4	Nguyễn Thị Ánh Tuyền	TV HĐQT			
4.1	Trần Thị Bích Ngọc				
4.2	Nguyễn Trần Việt Quốc				

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.3	Nguyễn Ngọc Cát Tiên				
4.4	Nguyễn Nguyên Anh Tuyên				
4.5	Nguyễn Văn Phái				
4.6	Nguyễn Văn Phúc				
4.7	Nguyễn thị Ánh Tuyết				
4.8	Nguyễn Thị Ánh Hồng				
4.9	Nguyễn Thanh Xuân				
5	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	8.500	0,10	
5.1	Nguyễn Phú Ninh				
5.2	Nguyễn Thị Hẹn				
5.3	Nguyễn Văn Phú		57.700	0,701	
5.4	Hồ Thị Hữu				
5.5	Nguyễn Thị Nam Phương		33.700	0,409	
5.6	Nguyễn Hồ Phương Di				
5.7	Nguyễn Hồ Phương Nghi				
5.8	Nguyễn Phú Phong				
5.9	Nguyễn Thị Nhật Lệ				
5.10	Nguyễn Đại Nghĩa				
6	Võ Thắng Huynh	Phó Giám đốc			
6.1	Võ Thắng Hòa				
6.2	Võ Thắng Hiệp				
6.3	Hồ Thị Thu				
6.4	Võ Thị Kim Loan				
6.5	Võ Văn Sương				
6.6	Võ Thị Kim Phượng				
6.7	Nguyễn Thanh Hùng				
6.8	Võ Thắng Hoàng				

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.9	Nguyễn Đặng Nhi Khoa				
7	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	101.760	1,24	
7.1	Hồ Thị Mỹ Tuyết				
7.2	Hồ Quang Danh				
7.3	Nguyễn Thị Diễm Phương				
7.4	Trương Hồ Anh				
7.5	Bùi Vũ Triệu				
7.6	Trương Trọng Nhân				
7.7	Nguyễn Trần Lệ Quyên				
7.8	Trương Thị Phi Phụng				
7.9	Nguyễn Bình Sơn		30.001	0,36	
7.10	Trương Đình Vũ				
7.11	Vương Hồng Lợi				
8	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS chuyên trách	159.250	1,93	
8.1	Phan Thị Xuân Hương		36.018	0,44	
8.2	Trần Phương Quỳnh Hoa				
8.3	Phạm Nguyễn Hiền Nhân				
8.4	Trần Phương Quỳnh Trang				
8.5	Trần Duy Bình				
8.6	Trần Xuân Thái				
8.7	Nguyễn Thị Hà				
8.8	Nguyễn Thị Ngọc Lệ				
8.9	Trần Xuân Thân				
8.10	Hoàng Thị Loan				
8.11	Trần Thị Thu Thiên				
8.12	Võ Quang Trung				

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.13	Trần Thị Thu Tuyết				
8.14	Trần Đông Phong				
8.15	Trần Thị Thu Sương				
9	Tăng Trần Nhân	TV BKS			
9.1	Tăng Tấn Ngân		19.250	0,23	
9.2	Trần Thị Thùy Chinh				
9.3	Nguyễn Như Tùng				
9.4	Nguyễn Thị Như Bình				
9.5	Tăng Khánh Quỳnh				
9.6	Tăng Tuấn Khanh				
9.7	Tăng Minh Quân				
9.8	Hoàng Thị Hồng Oanh				
9.9	Tăng Thị Khánh Vy				
9.10	Phạm Quốc Phú				
9.11	Nguyễn Như Bách				
9.12	Châu Kim Chúc				
9.13	Nguyễn Thị Như Hòa				
9.14	Đặng Hữu Linh				
10	Lê Thị Xuân Loan	TV BKS	200.000	2,43	
10.1	Huỳnh Ngọc Việt				
10.2	Huỳnh Ngọc Lê Anh	Nhân viên VP	17.933	0,22	
10.3	Huỳnh Ngọc Minh Phước				
10.4	Phan Thị Châu				
10.5	Lê Văn Trung				
10.6	Lê Thị Xuân Liên		15.000	0,18	
10.7	Lê Quang Lanh				
11	Phan Thành Hiệp	Nhân viên VP			

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.1	Phan Thị Xuân Tiên		3.850	0,05	
11.2	Phạm Ngọc Thạch				
11.3	Phan Thị Xuân Bông		4.950	0,06	
11.4	Phạm Đào Nguyên		800	0,01	
11.5	Phan Thị Xuân Hương		36.018	0,44	
11.6	Trần Xuân Toàn	TBKS CT	121.150	1,47	
11.7	Phan Thành Tuấn		44.593	0,54	
11.8	Đỗ Thị Ngọc Quýt				
11.9	Trương Thị Kim Hường				
11.10	Phan Thành Dũng				
11.11	Phan Thành Trung				

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024 giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thị Trúc	Mẹ ruột, TV HĐQT kiêm Giám đốc – Phạm Như Hoàng	13.500	0,16	19.000	1	Phạm Thị Trúc
2	Trần Xuân Toàn	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	159.250	1,93	121.150	2	Trần Xuân Toàn
3	Nguyễn Văn Phú	Bố vợ TV	7.700	0,09	57.700	0,70	Mua theo nhu cầu cá nhân

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
		HĐQT Nguyễn Thái Bình					
4	Nguyễn Thị Nam Phương	Vợ TV HĐQT Nguyễn Thái Bình	13.700	0,17	33.700	0,41	Mua theo nhu cầu cá nhân

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



THÁI VĂN THẮNG